VV38. A+B

Tên chương trình: ABPLUS.CPP

Cho \mathbf{n} số nguyên \mathbf{a}_1 , \mathbf{a}_2 , ..., \mathbf{a}_n . Với dãy số nguyên này có thể tồn tại nhóm 3 (\mathbf{i} , \mathbf{j} , \mathbf{k}) thỏa mãn điều kiện $\mathbf{a}_{\mathbf{i}} + \mathbf{a}_{\mathbf{j}} = \mathbf{a}_{\mathbf{k}}$.

Ví dụ, với dãy số 1, 1, 3, 3, 4, 6 ta có $\mathbf{a}_1 + \mathbf{a}_3 = \mathbf{a}_5$ (1 + 3 = 4).

Hãy xác định có bao nhiều nhóm 3 thỏa mãn điều kiện $\mathbf{a}_{i} + \mathbf{a}_{j} = \mathbf{a}_{k}$. Hai nhóm 3 $(\mathbf{i}, \mathbf{j}, \mathbf{k})$ và (\mathbf{j}, \mathbf{k}) được coi là khác nhau. Với dãy số đã nêu tồn tại 10 nhóm 3:

1	3	5	3	1	5
	4			1	
	3			2	
2	4	5		2	
3	4	6	4	3	6

Dữ liệu: Vào từ file văn bản ABPLUS.INP:

- **♣** Dòng đầu tiên chứa một số nguyên \mathbf{n} ($1 \le \mathbf{n} \le 2 \times 10^5$),
- **↓** Dòng thứ 2 chứa \mathbf{n} số nguyên $\mathbf{a_1}$, $\mathbf{a_2}$, ..., $\mathbf{a_n}$ (-50 000 ≤ $\mathbf{a_i}$ ≤ 50 000, \mathbf{i} =1 ÷ \mathbf{n}).

Kết quả: Đưa ra file văn bản ABPLUS.OUT một số nguyên – số lượng nhóm 3 tìm được.Ví dụ:

ABPLUS.INP								
6								
1	1	3	3	4	6			



